**Kết quả triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin**

**trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**\_\_\_\_\_\_\_\_**



*Niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử*

*(nguồn* [*https://baotainguyenmoitruong.vn*](https://baotainguyenmoitruong.vn)*)*

Thực hiện Quyết định số [1408/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/quyet-dinh-1408-qd-ttg-ke-hoach-trien-khai-thi-hanh-luat-tiep-can-thong-tin-2016-317412.aspx) ngày 15/7/2016 và Chỉ thị số [08/CT-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/chi-thi-08-ct-ttg-trien-khai-thi-hanh-luat-tiep-can-thong-tin-2017-342624.aspx) ngày 14/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ban hành Kế hoạch số 911/KH-UBND ngày 12/4/2017 về triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh; giao Sở Tư pháp – cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin cho toàn thể các cơ quan, ban, ngành, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên toàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm việc công khai các thông tin phải được công khai quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin, đặc biệt là các thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước; thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước; thông tin về thuế, phí, lệ phí; văn bản quy phạm pháp luật…

Các hình thức công khai thông tin rất đa dạng, phong phú, phù hợp với tình hình của địa phương và đối tượng, tập trung vào các hình thức sau: Đăng tải trên cổng/ trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; niêm yết tại trụ sở cơ quan nhà nước; đăng tải trên mạng xã hội (zalo, facebook, fanpage)…

Thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; trong trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày tạo ra thông tin, các cơ quan thực hiện việc công khai thông tin.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm việc bố trí nơi tiếp nhận và giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin; bố trí địa điểm đọc, nghe, xem, ghi chép, sao chép, chụp thông tin để cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan; bố trí phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị và cơ sở vật chất cần thiết khác phục vụ cho việc cung cấp thông tin; kiện toàn công tác văn thư, lưu trữ, thống kê; sử dụng các biện pháp để tăng cường cung cấp thông tin và tạo thuận lợi cho công dân tiếp cận thông tin bằng hình ảnh, video và các phương tiện nghe, nhìn khác; cho phép người yêu cầu cung cấp thông tin sử dụng điện thoại di động và các phương tiện kỹ thuật khác của cá nhân để sao, chụp văn bản, hồ sơ, tài liệu.

Để bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân; cơ quan, tổ chức, địa phương bố trí người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; cử người là đầu mối cung cấp thông tin và lập Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu. Ngay khi Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực, các cơ quan, tổ chức, địa phương đã ban hành, công bố công khai và thực hiện nghiêm quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình; danh mục thông tin phải được công khai được thường xuyên cập nhật theo quy chế của cơ quan. Đối với một số cơ quan, đơn vị không ban hành quy chế thì thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và quy định của pháp luật chuyên ngành về cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực phụ trách.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng Chuyên mục về tiếp cận thông tin thuộc cổng/ trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để đăng tải danh mục thông tin phải được công khai, thông tin về đầu mối cung cấp thông tin cho công dân, địa chỉ tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin qua mạng điện tử và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về tiếp cận thông tin; các mẫu phiếu sử dụng trong cung cấp thông tin; các hướng dẫn, tài liệu để hỗ trợ người yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ truy cập để tải thông tin; duy trì, lưu giữ và thường xuyên cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu và kết nối với Chuyên mục về tiếp cận thông tin để thuận tiện cho việc truy cập thông tin của công dân.

 Cổng/ trang thông tin điện tử được liên kết, tích hợp với cổng/ trang thông tin điện tử của cơ quan trực thuộc để cập nhật thông tin, tạo thuận lợi cho công dân trong việc tìm kiếm, khai thác thông tin; bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương còn chủ động đăng tải thông tin khác do mình tạo ra trên trang/ cổng thông tin điện tử; chủ động lập, cập nhật, công khai danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, đăng tải danh mục trên cổng/ trang thông tin điện tử; thường xuyên cập nhật và công khai thông tin theo đúng thời điểm, thời hạn và hình thức theo quy định.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật và người dân sinh sống ở khu vực biên giớithực hiện quyền tiếp cận thông tin, các cơ quan, đơn vị, địa phương ngoài việc thực hiện các hình thức công khai theo quy định thì người tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin còn hướng dẫn, giải thích và giúp đỡ người không biết chữ, người khuyết tật, người gặp khó khăn khác trong việc điền phiếu, ký phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.

Trong thời gian qua, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã nhận được 1.934 yêu cầu cung cấp thông tin của công dân trong các lĩnh vực (*đất đai: 519; giáo dục: 69; xây dựng, nhà ở: 29; đầu tư, kinh doanh: 03; tài chính, ngân sách: 10; tài nguyên, môi trường: 16; khoa học và công nghệ: 01; tư pháp: 1.070; nội vụ: 22; khác: 195)* và đã thực hiện việc cung cấp thông tin bằng hình thức trực tiếp hoặc bằng văn bản cho công dân./.

***AT***